

35-GIẢI THÍCH CHÍN TƯỚNG

KINH: Chín tướng là tướng sinh, tướng hoại, tướng máu chảy, tướng mũ thúỉ rả, tướng bầm xanh, tướng trùng ăn, tướng tan rã, tướng xương trắng, tướng đốt cháy.

LUẬN: Hỏi: Nên phải trước tiên tu tập chín tướng để lia dục, vậy sau được các thiền, cố sao sau khi nói các thiền định mới nói đến chín tướng?

Đáp: Trước tiên ngợi khen quả báo làm cho tâm hành giả vui, chín tướng tuy là bất tịnh, nhưng vì người tham quả báo thiền định nên chắc chắn tập hành theo.

Hỏi: Hành giả làm thế nào để quán chín sự, là sinh trưởng... ?

Đáp: Hành giả trước tiên giữ giới thanh tịnh, khiến tâm không hối tiếc, nên dễ lãnh thọ phép quán, có thể phá các giặc phiền não thâm dục. Quán người khi mới chết, nói lời trời trần, thở ra không trở lại là chết. Cả nhà kinh động, gào khóc kêu trời, nói mới đó mà đã đi đâu rồi! Khí dứt thân lạnh, không còn biết gì. Đó là đáng sợ nhất, không nơi nào có thể tránh khỏi. Ví như lúc kiếp tận lửa đốt cháy, không có gì sót lại, như nói:

*Chết đến không giàu nghèo,
Không siêng tu thiện ác,
Không sang cũng không hèn,
Già trẻ không ai khỏi,
Không cầu xin cứu được,
Dối trá cũng không khỏi,
Chống đỡ cũng không xong,
Không nơi nào thoát khỏi.*

Chết là nơi vĩnh viễn lia ân ái, tất cả kẻ có sống rất ghét, tuy rất ghét mà không ai thoát được. Thân ta không bao lâu, ắt phải như vậy, đồng như cây đá, không hay biết gì. Ta nay không nên tham đắm ngũ dục, tình linh chết đến, đồng như trâu dê, trâu dê là cầm thú, tuy trông thấy con khác chết, vẫn chạy nhảy kêu rống, không tự giác tri, còn ta đã được làm thân người, phân biệt biết tốt xấu, hãy nên tìm cầu pháp cam lồ bất tử, như nói:

*Thân sáu căn đầy đủ,
Trí soi cũng sáng lanh,
Mà không cầu Đạo pháp,
Luống thọ thân Trí tuệ,*

*Cầm thú đều cũng biết,
 Dục lạc để tự vui,
 Mà không biết phương tiện,
 Vì Đạo tu thiện sự,
 Đã được làm thân người,
 Mà chỉ tự buông lung,
 Không biết tu thiện sự,
 Với cầm thú khác gì,
 Chúng sanh ba đường ác,
 Không được tu thiện đạo,
 Đã được thân người đây,
 Hãy gắng tự ích lợi.*

Hành giả đi đến thân chết, thấy thân chết sinh tướng, như đầy da đựng gió, khác với tướng cũ, tâm sanh nhàm sợ rằng, thân ta cũng sẽ như vậy, không khỏi điều đó. Thức làm chủ trong thân, sai khiến thân này thấy, nghe, nói năng, tạo tội, tạo phước, do đó tự phóng túng để đi về đâu, mà nay chỉ thấy nhà trống còn đó! Thân này tướng tốt, da mịn mảy ngài, mắt dài mũi thẳng, trán ngang mày cao, dáng đẹp như vậy, khiến tâm người mê lầm, mà nay chỉ thấy phình chướng, đẹp ở chỗ nào? Tướng nam hay nữ, cũng không thể biết. Quán như vậy rồi, mắng trách tâm đắm dục, cái đầy phân thú này, sinh tướng đáng ghét, đâu đủ để tham trước. Thân chết bị gió nóng lớn dần lên, rã hoại ra trên đất, năm tạng, phân nước tiểu, máu mủ chảy ra, hiện bày tướng xấu. Hành giả thủ lấy tướng rã hoại ấy để so với thân mình rằng ta cũng như thế, đều có các vật ấy, không khác gì đây. Ta thật rất ngu, bị cái đầy phân da mỏng này dối gạt, như con thiêu thân vào lửa, chỉ vì tham ánh sáng không biết cháy thân; đã bị rã hoại, tướng nam nữ tiêu. Điều ta đắm trước cũng đều giống như vậy; thân chết đã hoại, thịt máu tràn lan; hoặc bị gậy đánh chết, xanh bầm vàng đỏ, hoặc mặt trời nóng bầm đen. Lấy đủ các tướng ấy, để quán điều ta đắm trước như những sắc đỏ trắng tịnh khiết đoạn chính, có khác gì với đây? Đã thấy xanh bầm vàng đỏ, chim thú chẳng ăn, chẳng chôn chẳng dấu, thì chẳng bao lâu tiêu rã, các trùng rúc ăn. Hành giả thấy như vậy rồi, nghĩ thân chết ấy, vốn có sắc đẹp, hương tốt xoa thân, mặc đồ y phục cao quý, trang sức lụa hoa, mà nay chỉ thú hôi, tiêu mục bôi bẩn, đây mới là phần đúng thật, còn sự trang sức trước kia, đều là giả mượn. Nếu không đốt không chôn mà đem bỏ đồng trống, bị chim thú ăn, chim móc mắt, chó xé tay chân, cọp sói moi bụng, rách nát, bừa bãi trên đất, có cái hết có cái chưa hết. Hành giả thấy rồi, tâm sanh

ý tướng nhằm gồm, suy nghĩ thân ấy khi chưa biến hoại, là chỗ người ta ưa đắm, mà nay bại hoại, không còn tướng cũ, chỉ thấy bữa bãi, làm chỗ chim thú ăn, rất đáng ghét sợ!

Cầm thú đi rồi, gió thổi, mặt trời đốt, gân cốt đứt lìa, mỗi thứ mỗi chỗ. Hành giả suy nghĩ, vốn thấy thân do hòa hợp mà có thân tướng, đều có thể phân biệt nam nữ, nay đã ly tán, mỗi thứ mỗi nơi, không còn hòa hợp, thân tướng cũng không, đều khác với cũ, chỗ đáng ưa đắm, nay ở nơi đâu?

Thân đã lìa tan, nơi nơi còn xương trắng, chim thú đã ăn hết, chỉ còn lại xương. Quán người xương ấy, ấy gọi là cốt tướng. Cốt tướng có hai cách: một là người xương gân xương liền nhau, hai là xương gân chia lìa. Quán gân xương liền nhau là phá tướng nam nữ, dài ngắn, sắc đẹp, mịn trơn. Quán gân xương chia lìa là phá thật tướng căn bản về chúng sanh. Cốt tướng lại có hai thứ: một là tịnh, hai là bất tịnh. Tịnh là lâu ngày xương trắng sạch, không máu không mỡ, sắc trắng như tuyết. Bất tịnh là máu thừa bôi bẩn, mỡ cao chưa hết.

Hành giả đi đến trong rừng cây, hoặc thấy cỏ cây chất đống, thiêu đốt tử thi, bụng vỡ mắt lồi, da sắc cháy đen, rất đáng chán sợ. Trong giây lát biến thành tro than. Hành giả thủ lấy ý tướng về tướng cháy ấy, suy nghĩ khi thân này chưa dứt, tắm rửa xoa hương đeo hoa, năm dục vui thích, nay bị lửa đốt, quá hơn binh đao, thân này khi mới chết, hình còn giống người, bị lửa đốt giây lát, tướng củ đều biến mất.

Hết thân đã có thân, đều trở về vô thường, ta cũng như thế. Quán chín tướng ấy thì dứt các phiền não, đối với việc dứt dâm dục là pháp hay hơn cả. Vì để dứt dâm dục nên nói chín tướng ấy.

Hỏi: Nói mười tướng là tướng vô thường, tướng khổ, tướng vô ngã, tướng ăn bất tịnh, tướng chết, tướng bất tịnh, tướng đoạn, tướng ly dục, tướng tận, để dứt trừ việc gì?

Đáp: Cũng để dứt ba độc dâm dục...

Hỏi: Nếu như vậy giữa hai tướng có gì sai khác?

Đáp: Chín tướng là để ngăn khỏi bị dâm dục che lấp, khi chưa được thiên định. Còn mười tướng là có thể trừ diệt ba độc dâm dục... chín tướng như trói giặc, mười tướng như chém giết. Chín tướng là sơ học, mười tướng là thành tựu.

Lại nữa, trong mười tướng ấy, bất tịnh tướng thu nhiếp cả chín tướng. Có người nói: trong mười tướng, tướng bất tịnh, tướng ăn đồ bất tịnh, tướng thế gian không thể vui đã gồm đủ chín tướng.

Lại có người nói: Mười tướng, chín tướng đồng để lìa dục, đều vì

Niết-bàn. Vì sao? Vì tướng chết đầu là trong giây lát động chuyển nói năng bỗng nhiên đã chết, thân thể sinh tướng tiêu hoại phân tán, mỗi mỗi đổi khác, ấy là tướng vô thường, nếu đấm trước pháp ấy, khi vô thường tiêu hoại, tức là đau khổ. Nếu vô thường khổ, không được tự tại, ấy thời vô ngã. Bất tịnh, vô thường, khổ, vô ngã, thì không thể vui.

Quán thân như vậy, đồ ăn tuy ở miệng, nước dãi từ óc chảy xuống, cùng nước miếng hòa hợp thành vị, mà nuốt với nhả như nhau, khi xuống vào trong bụng, tức đó là tướng về ăn bất tịnh.

Do chín tướng này, quán thấy thân thường biến đổi, tiêu diệt trong từng niệm, tức là tướng về tướng chết.

Do chín tướng này mà nhàm chán cái vui thế gian, biết phiền não dứt thì an ổn tịch diệt, tức là tướng về tướng dứt.

Do chín tướng này mà ngăn ngừa các phiền não, tức là tướng về tướng xa lìa.

Do chín tướng này mà nhàm chán thế gian, biết thân ngũ uẩn này diệt rồi không còn sanh trở lại, chỗ ấy an ổn, tức là tướng tận.

Lại nữa, chín tướng là nhân, mười tướng là quả. Do đó nên chín tướng trước, mười tướng sau.

Lại nữa, chín tướng là cửa ngoài, mười tướng là cửa trong. Thế nên Kinh nói hai cửa cam lồ: một là cửa bất tịnh, hai là cửa An-na-bát-na (Anapanasati: niệm hơi thở ra vào).

Chín tướng này trừ bảy thứ nhiễm trước của con người: hoặc có người nhiễm trước sắc, hoặc đỏ hoặc trắng, hoặc đỏ trắng, hoặc vàng hoặc đen. Hoặc có người không nhiễm trước sắc, chỉ nhiễm trước hình dung, da mịn, ngón tay thon, mắt dài, mày cao. Hoặc có người không nhiễm trước dung, sắc, chỉ nhiễm trước oai nghi tới, dừng, ngồi, dậy, đi, ở, lễ bái, cúi ngược, dương mày, nhíu mi, gằn gủi, đê xoa. Hoặc có người không nhiễm trước dung sắc oai nghi, chỉ nhiễm trước cách nói năng, tiếng êm, lời đẹp, tùy thời mà nói, hợp ý, vâng theo ý chỉ, hay động lòng người. Hoặc có người không nhiễm trước dung sắc, oai nghi, tiếng êm, chỉ nhiễm trước sự xúc chạm mịn trơn, da mịn, cơ mềm, lúc nóng thân mát, lúc lạnh mình ấm. Hoặc có người nhiễm trước cả năm điều trên. Hoặc có người không nhiễm trước năm điều trên, chỉ nhiễm trước tướng người hoặc nam hoặc nữ, dầu có được sáu thứ dục nhiễm trên, mà không gặp được người mình ưa đấm, nhưng không giải được, bèn bỏ hết năm thứ dục lạc ái trọng của thế gian, mà chết theo người đó.

Tướng về tướng chết thì phần nhiều trừ được tâm ưa đấm về oai nghi, nói năng. Tướng về tướng sinh tướng, tướng tiêu hoại, tướng trùng

ăn, tướng phân tán, thì phần nhiều trừ được tâm ưa đắm về hình dung. Tướng về tướng huyết khô, tướng bầm xanh, tiêu mục, thì phần nhiều trừ được tâm ưa đắm sắc. Tướng về tướng xương trắng, đốt cháy, thì phần nhiều trừ được tâm ưa đắm mịn trơn. Cả chín tướng thì trừ được cả các thứ ưa đắm hỗn tạp và người mình ưa thích. Tướng về tướng trùng ăn, tướng phân tán, tướng xương trắng, thì khắp trừ được tâm ưa đắm người. Vì trong tướng trùng ăn dư tàn xương trắng ly tán ấy, không thấy có người để có thể ưa đắm.

Do chín tướng quán ấy mà xa lìa tâm ái nhiễm, sân và si cũng mỏng bớt. Trong bất tịnh điên đảo tướng là tịnh, vì si nên đắm trước thân. Nay lấy chín tướng này, chia chẻ trong thân, thấy rõ thân tướng, nên tâm ngu si mỏng, tâm ngu si mỏng thì tham dục mỏng, tham dục mỏng thì sân cũng mỏng. Vì cố sao? Người vì tham thân nên sanh sân, nay quán thân bất tịnh, tâm nhàm chán nên không còn tham thân, không tham thân nên không còn sanh sân. Ba độc mỏng nên hết thấy chín mươi tám núi kiết sử rung động, dần dần tăng tấn cách tu đạo này, dùng Kim cang tam-muội xô nát núi kiết sử.

Chín tướng tuy là bất tịnh quán, mà nương nó có thể thành đại sự; ví như thuyền thú giữa biển cả, người bị chìm nương lấy đó được lên bờ.

Hỏi: Chín tướng này có tính gì? Có duyên gì? Nhiếp vào xứ nào?

Đáp: Có tính thủ tướng, duyên thân ở Dục giới, nhiếp sắc tướng uẩn, cũng là ít phần của thân niệm xứ, hoặc nhiếp vào Dục giới, hoặc Sơ thiên, Nhị thiên, Tứ thiên. Người tâm tán loạn chưa ly dục mà tu đắc thì hệ thuộc Dục giới, người tâm ly dục tu đắc, thì hệ thuộc Sắc giới. Tám tướng như sinh trưởng... thì nhiếp thuộc Dục giới, Sơ thiên, Nhị thiên. Tướng xương sạch thì nhiếp vào Dục giới, Sơ thiên, Nhị thiên, Tứ thiên. Trong đệ Tam thiên thì vui nhiều, nên không có chín tướng này. Chín tướng này là cửa mở ra cho thân niệm xứ, thân niệm xứ là cửa mở ra cho ba niệm xứ kia. Bốn niệm xứ này là cửa mở ra Ba mươi bảy đạo phẩm, Ba mươi bảy đạo phẩm là cửa mở ra thành Niết-bàn. Vào Niết-bàn thì lìa hết thấy các khổ ưu não, vì dứt hết ngũ uẩn nhân duyên nên thọ hưởng Niết-bàn thường lạc.

Hỏi: Người Thanh văn quán như vậy, thì nhàm chán lìa dục, mau vào Niết-bàn. Bồ-tát thương xót hết thấy chúng sanh, tập hết thấy Phật pháp, độ hết thấy chúng sanh, không cầu mau vào Niết-bàn mà vẫn quán chín tướng ấy, sao không rơi vào chỗ chứng quả Nhị thừa?

Đáp: Bồ-tát sanh tâm thương xót đối với chúng sanh, biết chúng sanh do ba độc nên phải thọ thân đời này, đời sau, tâm thống khổ. Ba

độc ấy không bao giờ tự diệt, cũng không thể do lẽ gì khác mà diệt được, mà chỉ quán tưởng thân trong ngoài đang đấm trước, vậy sau mới có thể trừ. Do lẽ ấy, Bồ-tát muốn diệt độc thâm dục ấy nên quán chín tướng. Như người thương kẻ bệnh mà hòa hiệp các vị thuốc để chữa. Bồ-tát cũng như vậy, vì chúng sanh đấm sắc nên dạy tưởng tướng bầm xanh..., tùy theo chỗ đấm trước mà phân biệt các tướng, như trước đã nói, ấy là Bồ-tát thực hành quán chín tướng.

Lại nữa, Bồ-tát lấy tâm đại từ bi, tu hành chín tướng này với suy nghĩ rằng: ta chưa đầy đủ tất cả Phật pháp, không vào Niết-bàn, đây là một pháp môn, ta không nên ở an trong một pháp môn này, ta sẽ học hết thảy pháp môn. Vì thế nên Bồ-tát tu hành quán chín tướng, không trở ngại.

Bồ-tát tu hành chín tướng này, có khi khởi tâm nhàm chán, nghĩ rằng thân bất tịnh như vậy đáng ghét đáng sợ, muốn mau vào Niết-bàn. Bấy giờ Bồ-tát liền nghĩ rằng: mười phương chư Phật thuyết hết thảy pháp tướng không, trong không, còn không có vô thường, huống gì có bất tịnh? Chỉ vì muốn phá vọng tưởng điên đảo về tịnh, nên tập hành quán bất tịnh, biết bất tịnh này đều do nhân duyên hòa hiệp sanh, không có tự tánh, đều trở về tướng không, nay ta không nên chấp thủ pháp bất tịnh do nhân duyên hòa hiệp sanh vô tự tánh ấy, để muốn mau vào Niết-bàn. Trong Kinh cũng có dạy: Nếu trong sắc không có tướng vị ngọt thì chúng sanh không nên đấm trước sắc, nhưng vì trong sắc có mùi vị ngọt nên chúng sanh khởi tâm đấm trước. Nếu sắc không có tội lỗi, thì chúng sanh cũng không ai nhàm chán sắc, nhưng vì sắc thật có tội lỗi, cho nên quán sắc thì nhàm chán. Nếu trong sắc không có tướng xuất ly, thì chúng sanh cũng không thể giải thoát đối với sắc, nhưng vì sắc có tướng xuất ly, nên chúng sanh được giải thoát đối với sắc. Mùi vị là nhân duyên của tướng tịnh, vì thế nên Bồ-tát không chìm ở trong bất tịnh, để sớm vào Niết-bàn.

Nghĩa của chín tướng đã phân biệt xong.

-----o0o-----